

Số: /BC-UBND

Xuân Hưng, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Kính gửi:

- Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;

PHẦN THỨ NHẤT

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025

Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả công tác phòng, chống thiên tai năm 2025 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 với những nội dung chính sau:

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025

Năm 2025 được ghi nhận là một năm có diễn biến thiên tai, khí tượng thủy văn cực kỳ bất thường, gây ra những thiệt hại nghiêm trọng trên phạm vi cả nước. Trong năm, đã xuất hiện 21 cơn bão và áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông (gồm 15 cơn bão và 06 áp thấp nhiệt đới), vượt kỷ lục năm 2017 là 20 cơn (16 cơn bão, 04 áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông), trở thành năm có số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động nhiều nhất trên Biển Đông kể từ khi có số liệu quan trắc (từ năm 1961).

Các hình thái thiên tai nguy hiểm xuất hiện trên phạm vi rộng, diễn ra nối tiếp và chồng lấn như: bão chồng bão; bão kết hợp mưa lớn diện rộng, lũ lụt; kèm theo lũ quét và sạt lở đất,... Một số trận thiên tai điển hình gồm: Đông lốc ngày 19/7/2025 đã làm lật tàu Vịnh Xanh 58 trên vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, làm 39 người chết; bão số 3 (Wipha) đổ bộ vào đất liền khu vực Hưng Yên - Ninh Bình, gây mưa lớn, lũ, ngập lụt trên diện rộng tại các khu vực trũng thấp, ven sông thuộc các tỉnh Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An; lũ quét, sạt lở đất tại các xã miền núi phía Tây tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa; mưa lũ sau bão đã làm 04 người chết, thiệt hại kinh tế trên 4.602 tỷ đồng; mưa lớn từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8/2025 đã gây 02 đợt lũ đặc biệt lớn trên thượng nguồn sông Mã, tỉnh Sơn La; lũ quét, sạt lở đất tại nhiều xã thượng nguồn sông Mã và các xã thuộc huyện Điện Biên Đông cũ, tỉnh Điện Biên (Xa Dung, Tìa Đình, Na Son,...) làm 10 người chết, thiệt hại kinh tế trên 1.726 tỷ đồng; bão số 5 (Kajiki) đổ bộ vào khu vực Nghệ An - Hà Tĩnh, gây mưa lớn từ khu vực Bắc Bộ đến Hà Tĩnh và ngập lụt

nghiêm trọng tại các khu đô thị, làm 11 người chết, mất tích, thiệt hại kinh tế trên 9.250 tỷ đồng; bão số 10 (Bualoi) đổ bộ vào khu vực Nghệ An - Hà Tĩnh, gây mưa lớn tại Bắc Bộ và Trung Bộ (từ Thanh Hóa đến Đà Nẵng), bão và mưa lũ đã làm 65 người chết, mất tích, thiệt hại kinh tế khoảng 23.898 tỷ đồng,...

Thiên tai đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng lớn đến đời sống, sinh kế của người dân cũng như các hoạt động kinh tế - xã hội. Tính đến ngày 31/12/2025, thiên tai đã làm 484 người chết, mất tích, 811 người bị thương; tổng thiệt hại ước tính trên 104.733 tỷ đồng.

Trên địa bàn tỉnh, năm 2025, thời tiết diễn biến cực đoan, phức tạp, bất thường, vượt xa năng lực dự báo, gây ra thiệt hại nặng nề. Tỉnh Ninh Bình chịu ảnh hưởng trực tiếp của 03 cơn bão (số 3, 5, 10), hoàn lưu các đợt áp thấp nhiệt đới và 12 đợt nắng nóng gay gắt. Lũ trên các tuyến sông đều vượt mức báo động (BD) 3; đặc biệt, sông Hoàng Long tại Bến Đé đạt 4,88m (vượt BD3 là 0,88m). Xuất hiện lốc xoáy bất thường; bão số 10 làm sập, sập mái kè Hải Thịnh 3. Thiệt hại do thiên tai năm 2025 là rất lớn (thiên tai năm 2025 đã làm 10 người chết, 85 người bị thương; 68 nhà bị sập đổ hoàn toàn; 1.385 nhà bị thiệt hại nặng (30-70%) và 1.505 nhà bị thiệt hại một phần; thiệt hại hơn 55.382 ha lúa; 3.626 ha hoa màu; chết 484 con gia súc và hơn 15.471 con gia cầm; hơn 2.057 ha diện tích nuôi cá và 1.163 ha diện tích nuôi tôm bị ảnh hưởng; hư hỏng 971m đê cấp III trở lên; 2.225m đê dưới cấp III; 390m kè và 1.050m kênh mương), ước tính khoảng 1.178 tỷ đồng.

Năm 2025, trên địa bàn xã, tuy không chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão lớn, nhưng thiên tai vẫn gây thiệt hại đáng kể đối với sản xuất và đời sống của Nhân dân, cụ thể:

- Ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Wipha) tháng 7 năm 2025 gây mưa lớn, với tổng lượng mưa đo được từ chiều tối ngày 19/7 đến ngày 23/7/2025 là 274 mm, đã làm 1154 ha lúa bị ngập; trong đó, diện tích ngập trắng phải gieo cấy lại khoảng 811 ha, chiếm 70.2%, tổng giá trị thiệt hại ước tính trên 12.17 tỷ đồng.

- Bão số 5 (Kajiki) tuy không đổ bộ trực tiếp vào địa bàn xã, nhưng do ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa lớn, tổng lượng mưa đo được từ ngày 24 đến 27/8/2025 là 243,7 mm, đã làm 30 ha lúa bị thiệt hại không có khả năng phục hồi. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của bão đã xuất hiện lốc xoáy làm 50 hộ bị tốc mái nhà ở một phần, nhà bếp, đồ tường bao, chuồng trại (trong đó diện tích tốc mái nhà khoảng 1233m², 165m² tường bao, chuồng trại bị hư hại khoảng 60m²) tại xóm 4 Trà Lũ, xóm 13 Thọ Nghiệp. Tổng giá trị thiệt hại ước tính khoảng 1,93 tỷ đồng.

- Ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 10, số 11 gây mưa lớn kết hợp triều cường và việc xả lũ của các hồ thủy điện, mực nước sông Hồng vượt trên mức báo động 3 trong nhiều ngày, ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của một số hộ dân.

Trong năm 2025, tổng thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn xã Xuân Hưng ước tính lên tới 14,1 tỷ đồng.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTT&TKCN NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Đề chủ động trong công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai hạn chế đến

mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, ngay sau sáp nhập Đảng uỷ xã đã ban hành Nghị quyết của Ban thường vụ Đảng uỷ xã về phân công các đồng chí trong Ban thường vụ Đảng uỷ, Ban chấp hành Đảng bộ xã tham gia lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai năm 2025; UBND xã ban hành: Quyết định thành lập Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng Ban và Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên BCH; Quyết định thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của Đội xung kích PCTT; Quyết định thành lập Đội tuần tra, canh gác đê trong mùa mưa bão; Quyết định giao chỉ tiêu nhân lực, vật tư phục vụ công tác PCTT cho các cơ sở xóm;... Ngoài ra còn xây dựng các phương án và tổ chức triển khai các nhiệm vụ PCTT&TKCN. Chỉ đạo các nhà trường, Trạm y tế, HTX KD DVNN xây dựng phương án và triển khai các nhiệm vụ PCTT&TKCN.

Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã thực hiện nghiêm chế độ trực ban, theo dõi, báo cáo diễn biến tình hình, tổng hợp thiệt hại do thiên tai, bão, lũ gây ra trên địa bàn. Chủ động kiểm kê vật tư, mua bổ sung vật tư dự trữ, chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai ở mức cao nhất.

2. Công tác thông tin tuyên truyền

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho cộng đồng nắm rõ các quy định của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, Luật Đê điều số 79/2006/QH11, Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp ở địa phương; Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai... Qua đó ý thức của người dân và các xóm đã từng bước được nâng cao, đã chủ động trong phòng, chống ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

3. Công tác phòng chống, khắc phục ảnh hưởng của mưa bão, lũ

- **Công tác phòng, chống ứng phó:** Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã đã chỉ đạo, tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến các loại hình thiên tai diễn ra trong năm, thông báo đầy đủ, kịp thời tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và toàn thể nhân dân, triển khai toàn diện công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn xã; phân công cán bộ thường trực, tuần tra, canh gác đê, cảnh báo lũ trên sông; tổ chức rà soát, ký cam kết, vận động tổ chức, cá nhân đang sản xuất ngoài bãi sông (Các hộ NTTS ven sông Sò, sau Tú) di dời người và tài sản vào nơi tránh trú an toàn trước khi bão đổ bộ.

Chủ động phối hợp với công ty KTCT Thủy lợi Xuân Thủy tổ chức tiêu

thoát nước đệm trên toàn hệ thống kênh sông và trên đồng ruộng trước khi bão đổ bộ, đảm bảo an toàn cho các diện tích lúa Mùa.

Chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư phòng, chống bão và lũ sau bão theo phương châm “4 tại chỗ”, nhất là trong việc tập kết vật tư tại kho bên trụ sở Đảng ủy xã Xuân Hưng tại miền Xuân Vinh để sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố tại tuyến đê sông Sò xảy ra.

- **Công tác khắc phục hậu quả sau bão:** Ngay sau khi bão tan, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xóm tổ chức thống kê sơ bộ thiệt hại, nhanh chóng khắc phục hậu quả, tiến hành cắt tĩa, chặt bỏ cây đổ trên các trục đường, đảm bảo giao thông, thông tin liên lạc thông suốt; chỉ đạo các HTX, các xóm và nông dân nhanh chóng khôi phục sản xuất.

Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp vệ sinh tiêu độc khử trùng, không để dịch bệnh phát sinh gây hại sau bão, lũ.

Kết quả thực hiện công tác khắc phục hậu quả: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phòng Kinh tế xã đã phối hợp với các cơ sở xóm rà soát các hộ gia đình bị thiệt hại do lốc xoáy gây ra, tham mưu UBND xã đề xuất UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Công tác duy tu, cải tạo các công trình đê điều, phòng chống thiên tai

Hệ thống mương cấp 3, đường giao thông nội đồng đã được thường xuyên quan tâm đầu tư cải tạo, sửa chữa nhằm đáp ứng tốt hơn cho SXNN và PCTT. Năm 2025 toàn xã đã đào đắp, nạo vét làm thủy lợi nội đồng được 13.155 m³= 109% kế hoạch.

Các HTX đã đầu tư sửa chữa các cống đầu kênh cấp 3, cống khoanh. UBND xã đã đầu tư đổ bê tông 04 tuyến đường trục chính nội đồng dài 1.256m góp phần phục vụ tốt hơn cho SXNN và PCTT.

Thường xuyên kiểm tra tuyến đê sông Sò, đê bồi và hệ thống cống dưới đê đảm bảo phục vụ tốt trong mùa mưa lũ.

5. Về vật tư dự trữ phục vụ PCTT

- Vật tư dự trữ trong kho có: Áo phao: 84 chiếc, phao tròn: 140 chiếc, nhà bạt: 02 nhà (01 nhà bạt loại 24,75 m², 01 nhà bạt loại 16,5 m²), bao xác rắn: 4.500 chiếc, ...

- Ký hợp đồng mua vật tư, phương tiện với các chủ cơ sở kinh doanh để sẵn sàng huy động cho công tác PCTT.

6. Kết quả thực hiện pháp luật về PCTT, Luật đê điều, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm đê điều, công trình thủy lợi.

- Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về PCTT, Luật Đê điều; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trong năm 2025 trên địa bàn không phát sinh mới vi phạm về đê điều, công trình thủy lợi.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTT VÀ TKCN

Năm 2025, công tác PCTT&TKCN đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng, gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, trong công tác chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân xã đã nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; đồng thời ban hành kịp thời các công điện, văn bản chỉ đạo các cơ quan liên quan và các cơ sở xóm chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai.

Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, theo nhiệm vụ được phân công, thường xuyên bám sát địa bàn phụ trách, tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo các cơ sở xóm triển khai các biện pháp sẵn sàng ứng phó với thiên tai; duy trì lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

Năm 2025, trên địa bàn xã không chịu tác động trực tiếp của bão lớn và các loại hình thiên tai cực đoan; tuy nhiên, ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, lốc xoáy và hoàn lưu sau bão gây mưa lớn tại các thời điểm ngay sau gieo cấy và thời điểm thu hoạch lúa mùa đã phần nào ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cũng như năng suất, chất lượng lúa.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 còn những tồn tại hạn chế cần khắc phục, đó là:**

- Một số công trình phòng, chống thiên tai chưa đáp ứng yêu cầu trước diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp.
- Nguồn lực đầu tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai còn hạn chế, đặc biệt là công tác “4 tại chỗ”.
- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai còn thiếu về trang bị, công cụ cần thiết để đảm bảo hiệu quả, an toàn khi thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai.
- Nhận thức của một bộ phận Nhân dân về công tác phòng, chống thiên tai còn chủ quan, chưa đầy đủ, còn biểu hiện lơ là trong việc chủ động phòng ngừa.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2026

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, năm 2026 tình hình thiên tai tiếp tục phức tạp, khó lường do biến đổi khí hậu và ảnh hưởng kéo dài của pha lạnh La Nina. Số lượng bão và ATNĐ trên biển Đông thấp hơn trung bình nhiều năm (TBNN 12,7 cơn trên biển Đông, 5,1 cơn đổ bộ vào đất liền), tuy nhiên cần đặc biệt lưu ý nguy cơ xuất hiện bão mạnh, thậm chí rất mạnh, tăng cường nhanh (tiềm ẩn nguy cơ siêu bão), quỹ đạo và thời điểm hoạt động phức tạp, khó dự báo. Số đợt mưa lớn diện rộng xảy ra ở mức xấp xỉ với trung bình nhiều năm, mang tính cực đoan. Các đợt nắng nóng có thể xuất hiện ít hơn nhưng vẫn có nắng nóng cục bộ,...

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG ĐÊ ĐIỀU, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

1. Về đê:

- Toàn xã hiện có 6,725 km đê
- Hiện trạng đê điều trên địa bàn xã: Tuyến đê Hữu Sò ngoài từ đập Nhất Đồi II (Xuân Hưng) đến công ty NTTS Fukio giáp địa phận xã Hải Hưng dài 3,925 km, mặt đê được đầu tư nâng cấp rải nhựa, rộng 6 m, cao trình mặt đê +3,7, mái phía sông 2m, mái phía đồng 2m, toàn bộ mái đê phía sông được kè lát mái hộ bờ đảm bảo yêu cầu trong công tác phòng chống thiên tai. Tuyến đê bồi Hữu Sò trong từ Công ty NTTS Fukio đi cống Nam Điền B với chiều dài 2.8 km. Cống qua đê có 6 cống là Nhất Đồi II, Nam Điền B, Cống bồi 1, Cống bồi 2, Cống bồi 3, Cống bồi 4. Trong đó có cống Nam Điền B do xây dựng từ lâu không đảm bảo an toàn trước khi nước triều dâng cao. Cống Nhất Đồi II, Cống bồi 1, Cống bồi 2, Cống bồi 3, Cống bồi 4 cơ bản đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão.

2. Về điểm canh đê

Trên địa bàn xã có 01 điểm canh đê diện tích khoảng 20 m² cần được sửa chữa do bị hỏng cửa phía sau điểm do ảnh hưởng của bão các năm trước.

3. Vị trí xung yếu

Căn cứ vào hiện trạng các công trình đê, cống trên địa bàn, xác định trên địa bàn xã có vị trí xung yếu cần được bảo vệ trong mùa mưa bão là cống Nam Điền B tại vị trí K1+201 nằm trên đê Hữu Sò ngoài.

4. Hệ thống công trình thủy lợi

Về hệ thống kênh, mương: Kênh mương tưới, tiêu toàn xã Xuân Hưng có 25,844 km kênh cấp 1 (kiên cố hóa được 11,207 km, đạt 43,36%); 78,35 km kênh cấp 2 (kiên cố hóa được 14,89 km, đạt 19%); 116,35 km (Đã kiên cố hóa kênh cấp 3 là 13 km, đạt 11,1%). Hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã đảm bảo tưới, tiêu chủ động cho 100% diện tích đất sản xuất nông nghiệp của toàn xã.

Toàn xã có 47 cống các loại trong đó: Miền Xuân Vinh có 19 cống, Thọ Nghiệp có 19 cống, miền Xuân Trung có 2 cống, miền Xuân Phương có 6 cống, miền Xuân Bắc có 1 cống.

Hàng năm Công ty TNHH MTV KTCTTL Xuân Thủy đã phối hợp với địa phương tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, duy tu, nâng cấp các công trình thủy lợi, nạo vét kết hợp với đắp bờ vùng, đường giao thông nông thôn và giải tỏa khơi thông dòng chảy đạt và vượt kế hoạch.

Công tác điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp chủ yếu là lấy nước tự chảy, tiêu ra biển qua hệ tiêu Nam Điền, Nhất Đồi II được thực hiện khá tốt, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống người dân.

III. NHIỆM VỤ PCTT&TKCN NĂM 2026

Để chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, sự cố, cần tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của các

tổ chức, cá nhân và cộng đồng về tình hình thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu như hiện nay; kiến thức phòng tránh, ứng phó, giảm nhẹ thiên tai. Xác định công tác phòng, chống, ứng phó giảm nhẹ thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị, không để tư tưởng chủ quan, coi nhẹ.

Nêu cao vai trò trách nhiệm của nhân viên quản lý đê nhân dân và lực lượng xung kích trong công tác tham mưu, xử lý, ứng phó các sự cố về đê điều. PCTT&TKCN trên địa bàn.

2. Triển khai thực hiện Kết luận 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia.

4. Tổ chức triển khai Quỹ phòng, chống thiên tai: xây dựng kế hoạch thu, chi có hiệu quả Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

5. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch, phương án PCTT & TKCN ứng phó với các kịch bản thiên tai xảy ra, trong đó, đặc biệt chú trọng việc xây dựng và triển khai phương án bảo vệ trọng điểm, phương án di dân khi các tình huống thiên tai xảy ra.

6. Thành lập, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ huy PTDS xã; triển khai các nhiệm vụ PCTT năm 2025; giao chỉ tiêu huy động nhân lực, vật tư, phương tiện phục vụ PCTT & TKCN cho các đơn vị và các xóm theo phương châm “4 tại chỗ”.

7. Thực hiện nghiêm các quy định về PCTT&TKCN, chế độ trực ban trong mùa bão, lũ. Nhất là công tác tuần tra, canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố về đê điều ngay từ giờ đầu; duy trì, thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo trong suốt mùa bão lũ. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm phát sinh mới.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “Đề án thu gom và xử lý rác thải, làm đẹp cảnh quan môi trường kênh sông gắn với hành lang bảo vệ công trình thủy lợi và lề đường giao thông trên địa bàn” và làm tốt công tác giải tỏa, khơi thông dòng chảy; xây dựng và triển khai kế hoạch làm thủy lợi nội đồng, tiếp tục chỉnh trang đồng ruộng, cứng hóa đường giao thông nội đồng, kiên cố hóa kênh cấp 3 theo tiêu chí NTM, NTM hiện đại.

9. Hội đồng quản trị 7 HTX SXKD DVNN, các trường học, trạm y tế xã, các xóm căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của đơn vị mình để xây dựng kế hoạch sát với thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ PCTT & TKCN năm 2026.

Ngay sau khi bão tan phải thống kê các thiệt hại về người, nhà ở, tài sản,

lúa, hoa màu, báo cáo kịp thời về UBND xã. Đồng thời tổ chức lực lượng khắc phục hậu quả do bão, lụt gây ra, triển khai giải tỏa giao thông, thu dọn bảo vệ môi trường theo án phận đã giao cho các xóm, các đơn vị.

10. Đề nghị Ban chấp hành Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc, các Ban chi ủy, Chi bộ, trong mùa mưa bão đưa công tác phòng, chống thiên tai vào Nghị quyết hàng tháng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động kiểm tra, đôn đốc đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đến các đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia và thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã với tinh thần chủ động và phương châm “*Phòng là chính*”.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn xã Xuân Hưng. UBND xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã; (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ sở xóm;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Vũ